

SỐ 1548

BÀI TỰA LUẬN XÁ LỢI PHÁT A TỖ ĐÀM

Thích Đạo Tiêu soạn.

A-tỳ-đàm, đời Tần dịch là Vô tử pháp, xuất xứ từ tám âm, do bậc Á thánh nói ra, lời văn tuy đơn giản nhưng có công năng thành tựu tuệ mạng đầy đủ, xem trọng việc cứu giúp rộng khắp, thần yếu không gì sánh bằng, thật là gió nhẹ của Kỳ-hoàn, đường rộng để về các dòng, nhưng sau thời Phật thì thế gian tối tăm, tranh chấp bên bờ khác nhau, hoặc có ngã có pháp, hoặc vô ngã có pháp, trái ngược với thuần phong, thiếu mất Thánh đạo. Có Xá-lợi-phất giác ngộ cao sâu huyền diệu, thần cơ che phủ, công đức đầy đủ, trí tuệ chiếu soi, vị này cho là thị phi sanh khởi, đạo lớn sắp ẩn, đã gọi là Tượng pháp, nhiệm vụ càng mang, cho nên gom nhóm kinh pháp đã đích thân nghe Phật nói, trước là xét ngừa, ngăn dứt dòng tà, giúp giảng nói pháp hóa, cho nên nói là kinh. Trước lập chương để nêu gốc, sau rộng bày để nói nghĩa, gọi là thể của nghĩa có bốn, là phần hỏi, phần chẳng phải hỏi, phần nhiếp tương ứng, phần tựa. Phần hỏi là gửi lời gõ kích, rõ ràng ứng hội; phần chẳng phải hỏi là nhờ vận im lặng mà thông, chỉ tuyên bày pháp tướng; phần nhiếp tương ứng là bao gồm tự tha, giải thích chẳng phải tướng là vô; phần tựa là xa nói nhân duyên để làm sáng tỏ tánh không, tánh không sáng tỏ thì trái với mê. Chẳng phải tướng là vô thì tướng hưng khởi dụng, pháp tướng được tuyên bày thì tôi quán dứt, ứng hội thì cùng cực không sót, bốn thể đầy đủ, nghĩa hai đế đầy đủ, nên gọi là pháp Vô tử.

Kinh này trước nêu ra A-tỳ-đàm, tuy lời văn dung thông mà ý chỉ đều khác chế, lại dùng tự không để làm sáng tỏ tông cực, có khả năng lấy được sự sang trọng khi giàu có, để lại khuôn phép cho nghìn đời, làm sáng tỏ kinh điển ở phương xa, bốn chúng đều kính ngưỡng, đó là khiến cho người tuần hữu bị mê hoặc vọng kiến, người vừa được giáo hóa thì khởi sự xao động phải làm hưng thịnh rạng rỡ ngay, cho nên đầu mối sót của tông mờ tối được sáng tỏ, trở về chỗ khế hợp với pháp luân. Kinh này nêu rõ nhiều đời, nước linh thắm tận phía Tây, thuần giáo tràn đến đất Mân. Cửa huyền mở cửa ra ở Đông lãnh, chỉ có Thiên vương đời Tần, giúp đỡ con cháu bậc Thánh. Căn cơ mờ tối nêu ở đã qua, thật tướng kết quả ở Hoàng cực, công đức của vua ứng hợp, mở mang Tam bảo, nghe kinh này cật vấn, mộng tưởng suy nghĩ, dù nói là xa vắng vặc nhưng cảm đến thì càng động, gom nhóm nghĩa học của các Sa-môn người Thiên-trúc như Đàm-ma-da-xá, Ưu-đàm-quật-đa v.v..., đi đến đất Tần, đã khế hợp tâm xưa, cùng nhau nói về lý kinh, khởi lời trong sạch ở ngôi thành danh xưa, cùng nhau nói về lý kinh, khởi lời trong sạch ở ngôi thành danh giáo, rải các cực vi ở cảnh tự vô siêu việt phơi phơi, thành vận đến phương ngoại rất đối ảm đạm, che giấu sự thật của khen ngợi. Bấy giờ, vua ban chiếu mời truyền dịch, nhưng được tương thừa thiên triết của Trung Hoa, từ ngữ của Đạo bậc thánh cung kính, vị huyền diệu xa dòng, khéo độ vực sâu cùng cực, giữ thể làm sáng tỏ ý chỉ, bền khen ngợi việc ấy. Kinh điển sư vốn thuộc lòng, thành thật tuyên

bày, cẩn thận đầy đủ.

Vào niên hiệu Hoàng Thử thứ chín đời Tần, Sư sai gửi thư tiếng Phạm, đến năm thứ mười liền nhận lời mời xuất hiện. Nhưng vì ý thú kinh nhiệm mầu cao xa, chẳng thể luống khai mở mà khế hợp. Nếu kia đây không lĩnh ngộ nhau mà ủy thác cho người dịch thì e rằng chỗ quan trọng của bến cầu sẽ chưa cùng tận điều thiện. Mãi đến năm thứ mười sáu, các Sư dịch kinh dần quen với tiếng đời Tần khiến họ tự tuyên dịch, Hoàng Trữ đích thân quản lý nên rõ cả lời lẽ, ý vị. Lại khi vừa hết thì sau đó đã ghi chép, tức lại trình lên bên trong. Ở trên giao phó cho rất phiền phức nặng nề, thọ lãnh chỉ quy, cho nên nhờ người giỏi văn trau chuốt, người giỏi nghĩa biên tập hiệu đính mãi đến năm thứ mười bảy mới rồi. Nếu là công phu ngoài văn là chỗ khéo léo của khế hội tốt đẹp. Thật chẳng có thêm bậc, chưa thể biết rõ, đồng thời tìm kiếm các kinh, xem xét các luận, chỗ hay đẹp mới lạ tự tuyên bày trong văn, chỉ thật có pháp trụ. Nếu có trong ngoài vẫn bắt nguồn từ đại thể, dùng cả hữu vô, văn sâu xa dồi dào, ý chỉ nghĩa lý hiển rõ, đây thật là chỗ dứt mất của Hữu bộ, không còn lối đi của Đại thừa, chỗ y cứ đã đạt lúc trước, đáng được sự kính ngưỡng của đàn hậu tiến. Nếu phải gần chất, tông không bằng xa, tình chưa thể thôi dứt. Tham cứu kinh sách này hy vọng cảm thông chân thành, lại mong đề tựa, mong các bậc Hiền triết tha thứ cho chỗ sơ sót.
